

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Năm học 2025-2026

Phần I

CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục Phổ thông;
2. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
3. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
4. Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
5. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
6. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;
7. Quyết định số 2075/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
8. Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026;
9. Công văn số 867/SGDĐT-GDTrH, ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2025-2026

Phần II

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên ngoài

a) Thời cơ

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp, các ngành. Các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, của ngành về công tác đổi mới căn bản,

toàn diện giáo dục và đào tạo cụ thể, rõ ràng, ngày càng hoàn thiện theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Nghị quyết, chỉ thị của Đảng bộ các cấp đã đề ra những định hướng đổi mới toàn diện nhằm đào tạo các thế hệ học sinh có định hướng chọn ngành, chọn nghề phù hợp với năng lực, phẩm chất, có thể tiếp tục theo học ở bậc cao hơn nhằm cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội và hội nhập quốc tế.

- Cơ chế phân cấp, dân chủ, tự chủ và tự chịu trách nhiệm được tăng cường; chủ trương xã hội hoá giáo dục cũng góp phần phát triển toàn diện nhà trường.

- Các tổ chức chính trị - xã hội, Ban đại diện cha mẹ học sinh, các thế hệ cựu học sinh, các nhà hảo tâm luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt vật chất và tinh thần đối với sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

- Công nghệ thông tin không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích đã hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

b) Thách thức

- Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế đòi hỏi tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao, trong khi đó, việc đầu tư cho giáo dục đến nay vẫn còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu.

- Do xu thế hội nhập và phát triển của nền kinh tế thị trường đã ảnh hưởng lớn đến định hướng nghề nghiệp; ảnh hưởng đến tác phong, phẩm chất đạo đức, lối sống của học sinh.

2. Môi trường bên trong

a) Thuận lợi

- Bộ máy tổ chức, các đoàn thể chính trị của nhà trường được củng cố, kiện toàn và hoạt động ổn định, chất lượng, hiệu quả.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được trọng trách của mình, đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ.

- Chất lượng giảng dạy của nhà trường cơ bản ổn định và ngày càng được nâng cao qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tín nhiệm của phụ huynh học sinh và xã hội.

- Cơ sở vật chất, thiết bị được đầu tư đáp ứng ngày càng tốt hơn cho công tác giảng dạy và học tập theo hướng đổi mới; đủ phòng học cho dạy chính khoá, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

b) Khó khăn

- Một số ít giáo viên còn hạn chế trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc dạy học; việc đổi mới phương pháp dạy học còn chậm so với yêu cầu.

- Sân chơi, bãi tập chưa đảm bảo để tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất, hoạt động trải nghiệm của học sinh và chất lượng giáo dục toàn diện.

- Một số phụ huynh do làm ăn xa đã phó thác học sinh cho nhà trường điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng học tập và khó khăn trong công tác phối hợp với phụ huynh.

Phần III

ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Năm học 2025 - 2026, nhà trường tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018, kiên trì mục tiêu giáo dục là giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ.

- Phương châm giáo dục: Kế thừa các nguyên lý giáo dục nền tảng như “*Học đi đôi với hành*”, “*Lý luận gắn liền với thực tiễn*”, “*Giáo dục ở nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội*”.

- Nội dung giáo dục: Thông qua những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của người học, giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực mà nhà trường và xã hội kì vọng. Giáo dục không phải để truyền thụ kiến thức mà nhằm giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học.

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Xây dựng nhà trường thân thiện, an toàn, từng bước đạt đến “*Trường học hạnh phúc*”.

Phần IV

MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Triển khai thực hiện có hiệu quả các

GIÁO DỤC

nhiệm vụ chủ yếu và các giải pháp cơ bản của Ngành GDĐT phù hợp điều kiện của nhà trường.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp. Đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học của học sinh; chú trọng khai thác, sử dụng tối đa thiết bị dạy học.

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tiếp tục nâng cao chất lượng đại trà các môn học; duy trì và nâng cao chất lượng mũi nhọn; tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm chất lượng thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

- Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong giáo dục; tổ chức tốt các phong trào thi đua; xây dựng Trường học hạnh phúc. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học; thực hiện có hiệu quả việc đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phát huy tính chủ động, linh hoạt của tổ chuyên môn trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường; chủ động phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; tăng cường các hoạt động giáo dục truyền thống, uống nước nhớ nguồn,...; tổ chức hiệu quả các sân chơi câu lạc bộ, các hoạt động giao lưu văn hóa, thể dục thể thao.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đối với học sinh

NĂM HỌC 2025 – 2026	Khối 10	Khối 11	Khối 12	Toàn trường
Số lớp	9	16	14	39
Tổng số học sinh	345	629	532	1505
Bình quân HS/lớp	38.3	39.3	38	38.6

• HỌC TẬP:

NĂM HỌC	TỐT	KHÁ	ĐẠT	CHƯA ĐẠT
2024-2025	47.31%	41.1%	11.23%	0.36%
2025-2026	> = 50%	> = 45%	> = 5%	0%

• RÈN LUYỆN:

NĂM HỌC	TỐT	KHÁ	ĐẠT	CHƯA ĐẠT
2024-2025	98.15%	1.55%	0.24%	0.06%
2025-2026	$\geq 99\%$	$\geq 1\%$	0%	0%

• DANH HIỆU THI ĐUA

NĂM HỌC	XUẤT SẮC	GIỎI	XUẤT SẮC + GIỎI
2024-2025	8.9%	38.35%	47.25%
2025-2026	$\geq 10\%$	$\geq 40\%$	$\geq 50\%$

- Thi học sinh giỏi 12 cấp thành phố: 70% học sinh tham gia dự thi đạt giải.
- Thi đỗ tốt nghiệp THPT: 100%.
- Tuyển sinh vào Đại học: 95%.
- Trung học chuyên nghiệp, học nghề: 5%.
- Học sinh tham gia bảo hiểm y tế: 100%.
- Tham gia Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố.
- Tham gia Hội thi Olympic tiếng Anh HSSV, Tin học trẻ cấp thành phố.
- Tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố.
- Đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Hội trại-văn nghệ chào mừng sinh nhật Đoàn.
- Khối 12 tham gia thi thử tốt nghiệp theo kế hoạch của Sở và Cụm liên trường.

b) Đối với giáo viên

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh.

- Phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập.

- Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

- Giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ : 100%

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ : 20%

+ Lao động tiên tiến: 100%;

- + Chiến sĩ thi đua cơ sở: 15%;
- + Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 15 người
- + Giám đốc Sở khen: 07
- + UBND tỉnh/Bộ GDĐT tặng bằng khen: 01 .

c) Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên cho giáo viên; tạo điều kiện giáo viên tham gia đầy đủ sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, tổ nhóm chuyên môn.
- Thực hiện tốt kỹ năng số, đưa kế hoạch oạt động của tổ, kế hoạch bài dạy lên HSDT đúng quy định.
- Khuyến khích giáo viên tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến, tự học và chia sẻ kinh nghiệm.
- Tăng cường động viên, khuyến khích giáo viên đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng.
- Thực hiện tốt công tác đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, gắn với thi đua – khen thưởng để nâng cao trách nhiệm và chất lượng giảng dạy.
- 100% các tổ thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn;
- Mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 02 nội dung sinh hoạt chuyên đề/học kì; 01 ngoại khóa/năm học (có thể liên kết tổ).
- Có ít nhất 01 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường.
- Có ít nhất 50% số tổ xếp loại xuất sắc cuối năm.

d) Đối với tổ văn phòng

- Nâng cao hiệu quả công tác hành chính – văn thư:
- + Cán bộ văn thư sử dụng thành thạo phần mềm quản lý văn bản, đảm bảo văn bản đến, đi được xử lý đúng quy trình, lưu trữ khoa học theo quy định của ngành.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và lưu trữ:
- + Hồ sơ sổ sách được số hóa và lưu trữ trên phần mềm quản lý nội bộ.
- 100% thủ tục hành chính nội bộ chuyển sang hình thức trực tuyến.
- + Sử dụng thành thạo các phần mềm như: SMAS, CSDL ngành..
- Quản lý tài sản, đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ dạy học được quản

lý hiệu quả:

- + Tài sản thiết bị được kiểm kê định kỳ, có hồ sơ theo dõi đầy đủ.
- + Phối hợp với tổ chuyên môn đảm bảo tối thiểu 95% thiết bị hoạt động tốt trong năm học.

+ Tiếp nhận và xử lý yêu cầu mượn thiết bị, phòng thực hành đúng quy trình, không để xảy ra khiếu nại.

+ Kiểm kê và cập nhật tài sản định kỳ 2 lần/năm học.

+ Không để xảy ra thất thoát tài sản hoặc hư hỏng do lỗi quản lý.

- 100% tổ viên thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

đ) Đối với đoàn thể và tổ chức khác

- Đoàn TNCSHCM: Đạt vững mạnh xuất sắc.

e) Đối với tập thể nhà trường

- Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử.

- Trường phấn đấu đoạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, đề nghị UBND Thành phố tặng cờ thi đua.

f) Chất lượng các bộ môn: Tỷ lệ từ trung bình trở lên, Đạt (%)

TT	Môn	Khối 10	Khối 11	Khối 12
1	Toán	97%	98%	99%
2	Vật lí	97%	96%	99%
3	Hóa học	99%	99%	98%
4	Sinh học	100%	100%	100%
5	Tiếng Anh	98%	98%	98%
6	Ngữ Văn	99.8%	99.8%	98.8%
7	Lịch sử	100%	100%	100%
8	Địa lí	100%	100%	100%
9	GD KT&PL	100%	100%	100%
10	Tin học	100%	100%	100%
11	Công Nghệ	100%	100%	100%
12	Thể dục	100%	100%	100%
13	GDQP AN	100%	100%	100%

Phần V

NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT

1) Cơ sở vật chất

- Xây dựng kế hoạch phát triển (sử dụng, bảo quản, mua sắm, bổ sung và tiếp nhận) cơ sở vật chất; rà soát cơ sở vật chất để sửa chữa, nâng cấp nếu hư hỏng và ưu tiên nâng cấp các phòng học, phòng bộ môn, khu hành chính nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học.

- Đề nghị cấp trên hỗ trợ kinh phí cho việc hướng tới xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Tập trung vào các hạng mục như đề nghị sửa chữa nâng cấp khu giáo dục thể chất, tu bổ hệ thống cống thoát nước để chống ngập nước, gia cố hệ thống tường rào...

2) Đội ngũ

a) Cán bộ quản lý: 03 người.

Trong đó: Hiệu trưởng 01 người, Phó Hiệu trưởng 02 người.

b) Giáo viên: 82

c) Nhân viên: 08

3) Thiết bị dạy học, học liệu

- Xây dựng Kế hoạch phát triển (sử dụng, bảo quản, mua sắm, bổ sung và tiếp nhận) về thiết bị và công nghệ; rà soát, sắp xếp và sử dụng hiệu quả trang thiết bị dạy học hiện có; ưu tiên mua sắm và đề xuất mua sắm những trang thiết bị cần thiết cho việc giảng dạy các khối lớp theo chương trình GDPT 2018; tiếp tục hoàn thiện nâng cấp hạ tầng internet đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn/bộ phận quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học hiện có; chủ động xây dựng kế hoạch, lập dự trù, đề xuất mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ dạy học theo danh mục tối thiểu về thiết bị dạy học do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Đề nghị cấp trên hỗ trợ kinh phí để sắm mới 1 phòng máy vi tính, bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên, các thiết bị dạy học khác.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ, CHẤT LƯỢNG

1) Xây dựng các tổ hợp lựa chọn các môn học và các chuyên đề học tập tự chọn, tổ chức cho học sinh lựa chọn, phân chia lớp

Căn cứ trên cơ sở của chương trình GDPT 2018, nguồn lực giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học hiện có của nhà trường; đồng thời, dựa trên nhu cầu tuyển sinh của các trường cao đẳng, đại học và định hướng nghề nghiệp hiện nay, nhà trường xây dựng các tổ hợp môn lựa chọn, cụm chuyên đề tự chọn và phân chia lớp học năm học 2025-2026 như sau:

Khối 10

TT	LỚP	MÔN LỰA CHỌN	CHUYÊN ĐỀ
1	10/1	Địa lý, GD KT&PL, Tin học, Vật lý	Toán, Ngữ văn, Tin học
2	10/2	Địa lý, GD KT&PL, Tin học, Công nghệ NN	Toán, Ngữ văn, Tin học
3	10/3	Hóa học, GD KT&PL, Sinh học, Công nghệ NN	Toán, Hóa học, Sinh học
4	10/4	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ CN	Vật lý, Hóa học, Tin học
5	10/5	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ CN	Vật lý, Hóa học, Tin học
6	10/6	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ CN	Vật lý, Hóa học, Tin học
7	10/7	Vật lý, Hóa học, Địa lý, Công nghệ CN	Toán, Vật lý, Hóa học
8	10/8	Vật lý, Hóa học, Địa lý, Công nghệ CN	Toán, Vật lý, Hóa học
9	10/9	Vật lý, Hóa học, Địa lý, Công nghệ CN	Toán, Vật lý, Hóa học

Khối 11

TT	LỚP	MÔN LỰA CHỌN	CHUYÊN ĐỀ
1	11/1	Hóa học, Sinh học, Địa lý, Công nghệ NN	Toán- Hóa học -Sinh học
2	11/2	Địa lý, Sinh học, Tin học, Công nghệ NN	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
3	11/3	Địa lý, GD KT&PL, Tin học, Công nghệ NN	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
4	11/4	Địa lý, GD KT&PL, Tin học, Công nghệ NN	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
5	11/5	Địa lý, GD KT&PL, Tin học, Vật lý	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
6	11/6	Địa lý, GD KT&PL, Tin học, Vật lý	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
7	11/7	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ CN	Toán, Vật lý, Hóa học
8	11/8	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ CN	Toán, Vật lý, Hóa học
9	11/9	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ CN	Toán, Vật lý, Hóa học
10	11/10	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ CN	Toán, Vật lý, Hóa học
11	11/11	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ CN	Toán, Vật lý, Hóa học
12	11/12	Vật lý, Hóa học, Địa lý, Công nghệ CN	Toán, Vật lý, Hóa học
13	11/13	Vật lý, Hóa học, Địa lý, Công nghệ CN	Toán, Vật lý, Hóa học
14	11/14	Vật lý, Hóa học, Địa lý, Công nghệ CN	Toán, Vật lý, Hóa học
15	11/15	Vật lý, Hóa học, Địa lý, Công nghệ CN	Toán, Vật lý, Hóa học
16	11/16	Vật lý, Hóa học, Địa lý, Công nghệ CN	Toán, Vật lý, Hóa học

Khối 12

TT	LỚP	MÔN LỰA CHỌN	CHUYÊN ĐỀ
1	12/1	Hóa học, Sinh học, Địa lý, Công nghệ (TT)	Toán- Hóa học -Sinh học
2	12/2	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ (TT)	Toán, Vật lý, Hóa học
3	12/3	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ (TT)	Toán, Vật lý, Hóa học
4	12/4	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ (TK&CN)	Toán, Vật lý, Hóa học
5	12/5	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ (TK&CN)	Toán, Vật lý, Hóa học
6	12/6	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ (TK&CN)	Toán, Vật lý, Hóa học
7	12/7	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ (TK&CN)	Toán, Vật lý, Hóa học
8	12/8	Vật lý, Hóa học, Địa lý, Công nghệ (TT)	Toán, Vật lý, Hóa học
9	12/9	Vật lý, Hóa học, Địa lý, Công nghệ (TT)	Toán, Vật lý, Hóa học

10	12/10	Vật lý, Hóa học, Địa lý, Công nghệ (TT)	Toán, Vật lý, Hóa học
11	12/11	Địa lý, Sinh học, Tin học, Công nghệ (TT)	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
12	12/12	Địa lý, Sinh học, Tin học, Công nghệ (TT)	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
13	12/13	Địa lý, GD KT&PL, Tin học, Vật lý	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
14	12/14	Địa lý, GD KT&PL, Tin học, Vật lý	Toán, Ngữ văn, Lịch sử

2) Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình

- Thực hiện Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 867/SGDĐT-GDTrH, ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2025-2026.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

- Thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học hợp lý, khoa học. Việc bố trí thời gian dạy học ở các môn linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

- Các tổ chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tăng cường công tác dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học bộ môn và đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh; tham gia/tổ chức các hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt Cụm chuyên môn trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với nhà trường.

- Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện có, nhà trường đẩy mạnh tổ chức tư vấn trước khi học sinh đăng kí, lựa chọn môn học phù hợp với năng lực, sở trường và định hướng nghề nghiệp của học sinh, đảm bảo công khai, minh bạch. Trên cơ sở đó, xây dựng và tổ chức riêng các lớp học theo từng môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn; linh hoạt bố trí số học sinh theo từng lớp học và xây dựng thời khóa biểu phù hợp để đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tham mưu phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Do tình hình giáo viên thừa, thiếu cục bộ nên việc bố trí giáo viên chủ nhiệm phần lớn gắn với công tác Hoạt

động trải nghiệm, hướng nghiệp. Bên cạnh đó, nhà trường chú trọng phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên ở một số hoạt động cụ thể; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình và làm cơ sở tính toán định mức giờ dạy của từng giáo viên. Chủ động, linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần.

- Đối với Nội dung giáo dục địa phương: Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phải chủ động, linh hoạt và phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan. Việc phân công giáo viên đảm nhận nội dung giáo dục địa phương phù hợp với tình hình đội ngũ.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn trong các môn học/hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Đẩy mạnh triển khai xây dựng văn hóa học đường theo Kế hoạch số 666/KH-SGDĐT ngày 28/3/2023 của Sở GDĐT; xây dựng văn hóa trường học gắn với uy tín và thương hiệu của nhà trường; xây dựng các hệ giá trị văn hóa, đạo đức cốt lõi là chuẩn mực để nhà giáo, cán bộ quản lý, học sinh làm mục tiêu phấn đấu, chú trọng xây dựng môi trường tự nhiên xanh, sạch, đẹp, an toàn; môi trường xã hội nhân văn gắn với các mối quan hệ thân thiện.

- Tổ chức thường xuyên các hoạt động văn hóa, văn nghệ; khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động văn hóa nghệ thuật, văn hóa quần chúng; chú trọng nâng cao chất lượng hội thi, liên hoan văn nghệ cho học sinh, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam.

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch ngoại khóa hoặc liên kết giữa các tổ để tổ chức ngoại khóa nhằm tạo sân chơi bổ ích cho học sinh và góp phần thực hiện nội dung giáo dục toàn diện theo mục tiêu.

3) Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Sở, Bộ GDĐT các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học từng môn học. Việc tổ chức dạy học các khối lớp thực hiện theo Chương trình GDPT 2018, bám sát vào yêu cầu cần đạt của môn học, bảo

đảm dạy học theo năng lực đặc thù, năng lực chung và phẩm chất. Tổ chức dạy học theo bộ sách do nhà trường lựa chọn và đã được phê duyệt.

- Thực hiện theo kế hoạch bố trí môn học ở các lớp; thời gian thực hiện theo khung thời gian phân bố trên TKB, triển khai thống nhất trong toàn trường; các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các cụm chuyên đề học tập phù hợp với nội dung dạy học và tình hình thực tế trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1850/SGDĐT-GDTrH ngày 07/9/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông của Sở GDĐT.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

- Giao cho các tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phê duyệt và chịu trách nhiệm nội dung Kế hoạch bài dạy của giáo viên trước khi lên lớp.

4) Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

*** Đối với kiểm tra thường xuyên**

- Việc đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Công tác kiểm tra, đánh giá phải phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện linh hoạt, có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá. Tiếp tục xây dựng, bổ sung ngân hàng đề kiểm tra đã có, xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, tài liệu tham khảo có chất lượng

trên trang thông tin điện tử của trường. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 1850/SGDĐT-GDTrH ngày 07/9/2022 của Sở GDĐT. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh thuộc học kì khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

- Thực hiện việc ra đề, coi, chấm kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo đúng quy chế, thực chất, khách quan, phản ánh đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh; đánh giá trực tiếp qua các hoạt động trên lớp, qua hồ sơ học tập; qua kết quả thực hiện dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, qua kết quả thực hành, thí nghiệm; qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) của học sinh trong thực hiện nhiệm vụ học tập.

*** Đối với kiểm tra giữa kì, cuối kì**

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng, phản biện đề kiểm tra giữa kỳ/cuối kỳ theo ma trận; kết hợp hợp lí giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; chú ý việc vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết những vấn đề thực tiễn; tăng cường các câu hỏi mở, gắn với thực tế đời sống đối với các môn khoa học xã hội để học sinh thể hiện sự hiểu biết và quan điểm về các vấn đề xã hội. Thực hiện nghiêm túc việc nhận xét, đánh giá đề sau khi kết thúc đợt/kỳ kiểm tra nhằm nâng cao hiệu quả việc kiểm tra, đánh giá (có kế hoạch cụ thể riêng).

*** Đối với học sinh chuyển đổi môn học lựa chọn:** thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Bộ GDĐT và Công văn 182/SGDĐT-GDTrH ngày 03/2/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông. Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của học sinh theo nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình môn học tính đến thời điểm kiểm tra và được thực hiện tương tự như bài kiểm tra, đánh giá định kì. Kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh, tại cột Ghi chú của môn học, thuộc học kì II; đồng thời ghi vào Học bạ tại ô “Kết quả học tập, rèn luyện trong hè”.

*** Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định** Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh

trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14; trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

5) Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, ôn tập cho học sinh thi tốt nghiệp

*** Bồi dưỡng học sinh giỏi**

- Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, nâng cao kiến thức, kỹ năng, năng khiếu môn học cho học sinh, nhà trường tập trung thành lập các đội tuyển học sinh giỏi tham dự các cuộc thi, kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT cấp thành phố năm học 2025 – 2026 (có kế hoạch cụ thể riêng).

- Giáo viên bồi dưỡng lập kế hoạch bồi dưỡng HSG cụ thể chi tiết theo buổi, theo chủ đề, theo tiết. Giáo viên bồi dưỡng soạn bài giảng, biên soạn chuyên đề, sưu tầm tài liệu tham khảo, biên soạn đề thi thử. Tiến hành bồi dưỡng theo lịch, tăng cường giao bài về nhà hướng dẫn học sinh tự học, khuyến khích hình thức bồi dưỡng trực tuyến đảm bảo đội tuyển thi đạt thành tích cao.

- Số lượng đội tuyển: Có 9 đội dự thi các môn: Toán, Ngữ văn, Tin học, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí.

- Nội dung chương trình dạy bồi dưỡng theo nội dung chương trình bồi dưỡng thi học sinh giỏi do Sở GDĐT TP Đà Nẵng ban hành.

*** Phụ đạo học chưa đạt yêu cầu cần đạt chương trình GDPT**

- Do điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường nhất là số lượng phòng học còn thiếu, nên nhà trường chỉ tổ chức dạy phụ đạo cho các học sinh yếu trước thời điểm kiểm tra cuối mỗi học kỳ và trước thời điểm kiểm tra lại lên lớp sau khi các em đăng ký môn kiểm tra lại. Đối tượng dạy phụ đạo là những học sinh có năng lực học tập yếu do giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn đề xuất và nhà trường lập danh sách thành lớp học.

*** Ôn tập cho học sinh 12 thi tốt nghiệp**

Tổ chức tốt việc khảo sát học sinh lớp 12 đăng ký nguyện vọng môn thi tốt nghiệp lựa chọn để chủ động lên kế hoạch dạy học, ôn tập và phụ đạo cho học sinh ngay trong HK1, đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng, đảm bảo duy trì tỉ lệ tốt nghiệp THPT 100%.

6) Tổ chức các kì thi, hội thi, cuộc thi

*** Đối với giáo viên**

Tổ chức Cuộc thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường.

*** Đối với học sinh**

- Tổ chức Cuộc thi KHKT cấp trường và tham gia Cuộc thi KHKT cấp thành phố.
- Tham gia Hội thi Tin học trẻ, Olympic tiếng anh cấp thành phố.
- Tham gia Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố.
- Tổ chức thi khảo sát HSG 11 cấp trường.
- Tổ chức thi thử tốt nghiệp cho học sinh 12 theo kế hoạch của Sở và Cụm liên trường.
- Tham gia Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.
- Tham gia Cuộc thi “Sáng kiến phòng chống bạo lực học đường và phòng ngừa lao động trẻ em trái pháp luật”.
- Tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao do Đoàn trường, Thành đoàn và TW đoàn tổ chức (thực hiện theo kế hoạch của cấp trên ban hành).

7) Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

- Xây dựng kế hoạch quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học hiện có; sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường thiết bị dạy học cho các khối lớp.
- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra việc sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học; sửa chữa, bổ sung thiết bị dạy học để đáp ứng nhu cầu dạy học tối thiểu các bộ môn, phục vụ đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy học.
- Tiếp tục tham mưu Sở GDĐT, UBND thành phố tiếp tục đầu tư nguồn lực cho nhà trường nhằm đảm bảo thiết bị dạy học tối thiểu cho chương trình GDPT 2018.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN THỂ VÀ TỔ CHỨC KHÁC TRONG NHÀ TRƯỜNG

Các tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội trong nhà trường có trách nhiệm góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục nhằm phát triển toàn diện học sinh có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục.

- Phối hợp sử dụng các nguồn lực xã hội hóa để tổ chức các hoạt động giáo dục và tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động xã hội, phục vụ cộng đồng bảo đảm đúng mục đích, chất lượng, hiệu quả theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ HỌC TẬP, RÈN LUYỆN, SINH HOẠT CHO HỌC SINH

- Quan tâm tổ chức các hoạt động tạo môi trường hỗ trợ, giúp học sinh học tập tốt, phát triển toàn diện hơn như:

+ Hoạt động câu lạc bộ: câu lạc bộ Tin học trẻ, câu lạc bộ Văn học, câu lạc bộ Tiếng Anh, câu lạc bộ Bóng chuyền, câu lạc bộ Từ thiện, câu lạc bộ Âm nhạc.. giúp các em có những trải nghiệm tuyệt vời, có thêm niềm vui và những kỷ niệm đẹp.

+ Tổ chức Giải bóng chuyền truyền thống

+ “Ngày Chủ nhật xanh”; “Xuân tình nguyện”; “Tình nguyện tại chỗ”;...;
Chương trình “Tiếp sức mùa thi”; “Tiếp sức đến trường”; “Hành trình về địa chỉ đỏ”;...

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp. Giáo viên được phân công đảm nhận phải thực hiện nội dung theo chương trình, kế hoạch cụ thể. Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài nhà trường theo quy mô lớp học, hoặc quy mô khối lớp, trường ở một số nội dung, phát huy cao vai trò đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia và phối hợp với các trường ĐH, CĐ, trung tâm hướng nghiệp để làm tốt công tác giáo dục hướng nghiệp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

VI. THỰC HIỆN GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐ, TRIỂN KHAI HỌC BẠ SỐ

Giáo dục kỹ năng số là một trong những yêu cầu cấp thiết trong thời đại chuyển đổi số, Trường THPT Trần Cao Vân đã xây dựng kế hoạch và triển khai nhiều giải pháp cụ thể nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh, đồng thời thực hiện nghiêm túc việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục, trong đó có việc triển khai học bạ số.

Tích hợp giáo dục kỹ năng số vào các môn học, đặc biệt chú trọng ở môn Tin học với thời lượng 2 tiết/tuần. Nội dung giảng dạy Tin học tập trung rèn luyện kỹ năng sử

dụng phần mềm văn phòng, khai thác Internet hiệu quả, bảo mật thông tin cá nhân, làm việc trực tuyến, sử dụng công cụ hỗ trợ học tập số và xây dựng ý thức về công dân số.

Về chỉ tiêu cụ thể trong năm học:

- 100% giáo viên được tập huấn, sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý giáo dục (Vnedu, CSDL ngành, Microsoft Teams/Google Classroom, Zalo ...).
- 100% giáo viên cập nhật học bạ số đúng thời gian quy định, đảm bảo tính chính xác và minh bạch.
- 100% học sinh khối 10 và 11,12 được tiếp cận và hướng dẫn sử dụng các công cụ học tập số, nền tảng giáo dục trực tuyến; trong đó phần đầu trên 90% học sinh toàn trường có khả năng tự sử dụng máy tính để thực hiện bài tập, tra cứu và nộp bài trực tuyến.
- Tổ chức ít nhất 02 buổi sinh hoạt chuyên đề/năm học về kỹ năng số, văn hóa số, an toàn số, học bạ số cho toàn bộ cho giáo viên và học sinh.

Việc triển khai học bạ điện tử, hồ sơ điện tử theo đúng hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Đà Nẵng, cùng với tăng cường ứng dụng các nền tảng số trong dạy học, góp phần xây dựng một môi trường giáo dục hiện đại, hiệu quả, từng bước thích ứng với xu thế chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

VII. CÔNG TÁC TƯ VẤN CHO HỌC SINH

Thực hiện việc bố trí giáo viên kiêm nhiệm làm công tác tư vấn học sinh nhằm tham mưu lãnh đạo nhà trường trong xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tư vấn học sinh; báo cáo định kỳ, thường xuyên theo quy định; quản lý, theo dõi hệ thống hồ sơ, sổ sách liên quan đến công tác tư vấn học sinh; đồng thời, cũng thực hiện các hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh khi gặp vấn đề khó khăn, có thể ảnh hưởng đến quá trình hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất; chủ trì phối hợp với giáo viên, nhân viên trong nhà trường, tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường đánh giá, rà soát phòng ngừa và thực hiện các hoạt động tư vấn học sinh dưới nhiều hình thức. Chú trọng tư vấn hướng nghiệp, quan tâm việc định hướng, lựa chọn ngành nghề phù hợp với năng lực, điều kiện bản thân và nhu cầu xã hội; thực hiện hiệu quả công tác xã hội trong trường học.

Tạo điều kiện để đội ngũ làm công tác tư vấn học sinh được tham gia các đợt tập huấn bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

VIII. CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH

- Triển khai nghiêm túc các nội dung hoạt động GDQP-AN theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Giao tổ GDTC & GDQP-AN tổ chức Hội thao quốc phòng cấp trường với quy mô phù hợp, bảo đảm nội dung tham dự cấp tỉnh. Thời gian tổ chức HKPD cấp trường hoàn thành trong tháng 10/2024.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình GDQPAN cấp THPT theo quy định tại Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về ban hành Chương trình môn học GDQPAN cấp trung học phổ thông.

40
THÔNG
AN
C

Quản lý trang thiết bị phục vụ môn học GDQPAN, đặc biệt là súng tiểu liên AK cần phải đảm bảo an toàn, chặt chẽ, đồng thời thường xuyên có kế hoạch bảo dưỡng trang thiết bị GDQPAN nhằm phục vụ dạy học hiệu quả.

IX. XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch xây dựng “Trường học hạnh phúc”: Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng “Trường học hạnh phúc” của trường để chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng “Trường học hạnh phúc”; thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức về mục tiêu, ý nghĩa xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; cải tạo cảnh quan sư phạm, trang trí nội thất phòng học, phòng làm việc, tạo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện. Xây dựng Quy chế phối hợp giữa nhà trường với các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể địa phương trong việc xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Kịp thời tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có kết quả, thành tích nổi bật, tạo được ảnh hưởng tích cực trong hoạt động xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

X. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC (ĐỐI VỚI CẤP THCS)

XI. QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH, TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Tăng cường công tác quản lý, quản trị trường học gắn với việc xây dựng quy chế làm việc, quy chế thi đua khen thưởng nhằm thực hiện tốt hơn công tác quản lý hành chính nhà trường.

- Lập và công khai dự toán thu, chi ngân sách đảm bảo theo luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn thu chi tài chính của ngành, đồng thời đảm bảo cho các hoạt động của nhà trường hiệu quả.

- Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo kịp thời và đúng nguyên tắc tài chính; chứng từ chi phải đầy đủ và hợp lệ.

- Xây dựng kế hoạch quản lý, sử dụng và sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất. Sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất; tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục để xây dựng, cải tạo cảnh quan sư phạm nhà trường ngày càng xanh - sạch - đẹp, an toàn.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra việc sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất; sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất để góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

- Tham mưu Sở GDĐT, UBND thành phố tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường.

XII. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM THEO QUY ĐỊNH

Thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD&ĐT (có hiệu lực từ 14/02/2025), Trường THPT Trần Cao Vân xây dựng kế hoạch tổ chức và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo đúng quy định, đảm bảo minh bạch, công khai và phù hợp với nhu cầu học tập của học sinh.

Trong năm học 2025–2026, nhà trường dự kiến tổ chức các lớp ôn tập kiến thức, ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12 trên nguyên tắc tự nguyện, theo hướng dẫn của thông tư 29, không trùng lặp với chương trình chính khóa.

Việc tổ chức dạy thêm trong nhà trường tuân thủ các nguyên tắc:

- Học sinh tự nguyện đăng ký, có ý kiến đồng thuận của phụ huynh.
- Mỗi lớp học thêm không quá 40 học sinh, mỗi môn không quá 2 tiết/tuần.
- Không cắt giảm nội dung chính khóa để đưa vào dạy thêm.
- Không tổ chức dạy thêm ngoài trường với học sinh đang học chính khóa tại trường.

Giáo viên có nhu cầu dạy thêm ngoài nhà trường phải báo cáo với Hiệu trưởng và thực hiện theo đúng quy định. Nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh để đảm bảo hoạt động dạy thêm, học thêm diễn ra lành mạnh, đúng mục đích, phục vụ tốt cho học sinh.

XIII. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trong nhà trường nhằm tìm ra những biện pháp điều chỉnh đối tượng kiểm tra, góp phần hoàn thiện, củng cố và phát triển nhà trường, hoàn thành các nhiệm vụ đề ra. Thông qua kiểm tra để đôn đốc, thúc đẩy hoạt động dạy và học, các hoạt động phục vụ công tác dạy và học nhằm nâng cao hiệu lực quản lý; củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương trường học; từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả của hoạt động giáo dục.

- Công tác kiểm tra cần bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị; đảm bảo tính toàn diện, trực tiếp các nội dung trong nhà trường (có kế hoạch cụ thể riêng).

XIV. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ, AN TOÀN TRƯỜNG HỌC; PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TRƯỜNG HỌC

- Xây dựng kế hoạch phối hợp với các lực lượng ở địa phương, cha mẹ học sinh nhằm đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.

- Chủ động phòng ngừa; kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế địa phương để hướng dẫn, chỉ đạo và triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong nhà trường.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường và có

phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

XV. XÂY DỰNG/SỬA ĐỔI VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ

Xây dựng Quy chế dân chủ cơ sở nhằm phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học và nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng; qua đó, tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền (có quy chế riêng).

XVI. CÔNG KHAI CÁC NỘI DUNG THEO THÔNG TƯ SỐ 09/2024/TT-BGDĐT CỦA BỘ GDĐT

Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về Công khai các nội dung theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT gồm: nội dung công khai, cách thức và thời điểm công khai, tổ chức thực hiện nhằm minh bạch các thông tin có liên quan của nhà trường để nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, người học, gia đình người học và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động (có kế hoạch công khai riêng).

XVII. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện việc lồng ghép, tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ vào chương trình giảng dạy và các hoạt động của nhà trường.

Có kế hoạch bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho giáo viên giảng dạy nội dung về phòng, chống tham nhũng.

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác giảng dạy lồng ghép, tích hợp nội dung về phòng, chống tham nhũng.

XVIII. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

Hằng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch Tự đánh giá Kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học nhằm để xác định thực trạng chất lượng, hiệu quả giáo dục, nhân lực, cơ sở vật chất, từ đó thực hiện các biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục của trường, trình với các cơ quan chức năng, với xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục và để cơ quan chức năng đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục; khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; nâng cao nhận thức, năng lực về công tác kiểm định chất lượng giáo dục cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

XIX. CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG GIÁO DỤC

- Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động lớn của ngành, địa phương và chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của đội ngũ.
- Chỉ đạo các tổ chức Đoàn, Hội trong nhà trường phát huy tốt vai trò, nhiệm vụ theo chức năng nhằm hỗ trợ tốt cho công tác giáo dục cũng như quan tâm đến quyền lợi của học sinh;
- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nhằm thu hút và tận dụng nhiều hơn nguồn lực từ bên ngoài để hỗ trợ tốt cho việc thực hiện các mục tiêu chung của nhà trường.
- Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch số 429/KH-SGDĐT ngày 29/02/2024 của Sở GDĐT về thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về "Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong phòng, chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên"; xây dựng, ban hành Kế hoạch phối hợp công tác, trong đó nêu cụ thể nội dung, nhiệm vụ phối hợp với từng cơ quan, đơn vị để tăng cường hiệu quả công tác phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh.

XX. THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐỔI MỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC

- Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường, kiện toàn và phát huy vai trò, chức năng nhiệm vụ của các tổ chức.
- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học; công tác tự đào tạo bồi dưỡng của cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng quản lý, giảng dạy và hoạt động.
- Tập trung chỉ đạo đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.
- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử...theo hướng khoa học, tinh gọn, hiệu quả, đúng quy định để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.
- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo; chú trọng các nội dung kiểm tra như việc dạy thêm, học thêm, việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh vào học; việc triển khai Chương trình GDPT 2018; tổ chức lựa chọn/thay đổi sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; việc thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn, việc thực hiện chương trình, nội quy, quy chế của đội ngũ.
- Thực hiện tốt những nội dung công khai theo quy định. Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục nhà trường; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới để được chia sẻ, đồng thuận, kịp

thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của trường, của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong nhà trường và cộng đồng.

XXI. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

- Phát động, tổ chức và tham gia các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, của ngành và của đơn vị.

- Thực hiện đổi mới thi đua, khen thưởng, kỷ luật theo Hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; rà soát, xây dựng và cụ thể hóa quy chế thi đua với các tiêu chí rõ ràng gắn với hiệu quả công việc được giao; thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh.

- Bảo đảm đánh giá thi đua công khai, minh bạch, công bằng, dân chủ; khuyến khích các cá nhân có nhiều mô hình đổi mới và sáng tạo; vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Phần VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC CÁ NHÂN

1) Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2025 -2026, triển khai thực hiện kế hoạch đến cá nhân và các bộ phận có liên quan;

- Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách quản lý, triển khai, kiểm tra, giám sát các nội dung trong kế hoạch;

- Xây dựng tiêu chí đánh giá, thi đua khen thưởng các tập thể, cá nhân;

- Ban hành Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó, các tổ chức trực thuộc.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp với các tổ chức liên quan.

2) Phó Hiệu trưởng

- Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng các kế hoạch chi tiết gắn liền với nhiệm vụ được phân công và triển khai đến các tổ chuyên môn, các bộ phận phụ trách.

- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, theo dõi các tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan đảm bảo đúng nội dung, tiến độ thực hiện kế hoạch;

- Duyệt kế hoạch của các tổ chuyên môn được phân công phụ trách;

- Tham mưu Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan, phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phụ trách;

- Tham mưu kế hoạch tổ chức tổng kết, đánh giá việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường;

- Thực hiện quản lý, theo dõi, báo cáo các nội dung công việc được phân công phụ trách.

3) Đối với tổ chuyên môn

- Chỉ đạo, quản lý giáo viên tổ tham gia, thực hiện các công việc theo sự phân công, chỉ đạo của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn;

- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn; kí duyệt kế hoạch giảng dạy bộ môn/ kế hoạch bài giảng của giáo viên.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch giảng dạy tích hợp liên môn theo môn học;

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng; chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá.

- Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; theo dõi công tác dự giờ, công tác chủ nhiệm của giáo viên.

4) Đối với Đoàn thanh niên

- Căn cứ kế hoạch hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên cấp trên và kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chức phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường;

- Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng nhà trường các nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, các nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ;

- Quản lý, theo dõi, vận động đoàn viên, thanh niên nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện.

5) Đối với giáo viên

- Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn để xây dựng kế hoạch giáo dục/kế hoạch bài dạy đảm bảo theo định hướng, chất lượng, hiệu quả, phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh;

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học, các hoạt động theo sự phân công của nhà trường, của tổ chuyên môn.

- Tham gia tích cực các hoạt động, các phong trào, các cuộc vận động do địa phương, ngành giáo dục, nhà trường, Công đoàn, Đoàn thanh niên tổ chức.

6) Đối với nhân viên

- Tất cả các bộ phận thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân công, đảm bảo chất lượng và thời gian.

- Phối hợp với giáo viên, tổ chuyên môn, học sinh trong công tác mượn – trả thiết bị, sổ sách, hồ sơ... đảm bảo đúng quy định, hiệu quả.

- Chủ động đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công việc, tiết kiệm tài sản, thiết bị.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do trường hoặc cấp trên tổ chức.

- Chấp hành nghiêm nội quy cơ quan, thực hiện văn hóa giao tiếp, giữ gìn hình ảnh, uy tín của nhà trường nơi công sở.

II. CÔNG TÁC PHỐI HỢP CÁC BÊN LIÊN QUAN

Xây dựng kế hoạch cụ thể để phối hợp tốt với các bên liên quan như địa phương, công an, y tế, Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức trong và ngoài nhà trường nhằm góp phần thực hiện hiệu quả công tác giáo dục toàn diện học sinh và thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của nhà trường (có kế hoạch riêng).

III. CÔNG TÁC KIỂM TRA GIÁM SÁT; RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH

- Lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những tập thể, cá nhân tích cực, sáng tạo.

- Thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch kết hợp kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh khắc phục những hạn chế thiếu sót để rút kinh nghiệm, đồng thời đốc thúc các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ.

** Nội dung kiểm tra*

- Thực hiện Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành; Thông tư số 28/2024/TT-BGDĐT ngày 26/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) quy định nội dung thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục và và thanh tra nội bộ trong cơ sở giáo dục.

- Nhà trường có kế hoạch kiểm tra toàn diện các tổ chuyên môn kiểm tra hoạt động sự phạm nhà giáo, kiểm tra chuyên đề về công tác lưu trữ hồ sơ giáo vụ, hồ sơ giáo viên chủ nhiệm, văn thư, thư viện, thiết bị, công tác tài chính, thực hiện phân phối chương trình, cập nhật điểm vào phần mềm, kiểm tra sinh hoạt chuyên môn của các tổ chuyên môn, kiểm tra thực hiện kế hoạch chuyên môn của nhà trường của tổ Phối hợp với các tổ chuyên môn dự giờ thăm lớp.

** Chỉ tiêu :*

- Phân đầu trong năm có 30% giáo viên và 4 tổ được kiểm tra toàn diện và 70% giáo viên và 9 tổ được kiểm tra chuyên đề.

- Lãnh đạo nhà trường kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn 2 lần/tổ/năm học, kiểm tra hồ sơ giáo viên 1 lần/giáo viên/1 kỳ học. Kiểm tra việc thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo NCBH của các tổ.

- 100% tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra chuyên đề và thực hiện đúng theo kế hoạch của tổ đề ra. Tổ trưởng kiểm tra hồ sơ giáo viên 2 lần/giáo viên/học kì. Tăng cường công tác kiểm tra kế hoạch bài dạy của giáo viên.

- Kiểm tra công tác giáo vụ, công tác quản lý thư viện, thiết bị, công tác tài chính, kiểm tra cấp phát chế độ học sinh, kiểm tra hồ sơ chế độ chính sách học sinh... ít nhất 1 lần/ năm học.

- Tăng cường công tác kiểm tra và dự giờ đột xuất.

- Thực hiện đúng quy định về công khai như: Công khai cam kết chất lượng GD và chất lượng GD thực tế, Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, Công khai thu chi tài chính, công khai các chế độ chính sách của người học, công khai thu nhập cá nhân của cán bộ quản lý ...

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Căn cứ vào nội dung công việc và kế hoạch triển khai nhiệm vụ của các cấp, các bộ phận liên quan thực hiện công tác báo cáo theo chu kỳ hàng tháng, hàng quý, học kì, năm học hoặc khi có yêu cầu; nội dung báo cáo cần bảo đảm rõ ràng trọng tâm, khách quan, chính xác khoa học và kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của Trường THPT Trần Cao Vân. Đề nghị các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể, cá nhân liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công phụ trách nghiêm túc triển khai, phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo lãnh đạo nhà trường để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (báo cáo);
- Lãnh đạo nhà trường;
- Tổ chuyên môn (th/hiện);
- CB- GV- NV (th/hiện);
- Đăng tải Website;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Tấn

PHỤ LỤC

Phụ lục 1- Phân công nhiệm vụ triển khai thực hiện các lĩnh vực của GDTrH và HSSV, năm học 2025-2026

Thời gian	Nội dung hoạt động	Thời gian		Thực hiện
		Bắt đầu	Kết thúc	
8/2025	Tuyển sinh 10	01/8//2025	29/8/2025	Ban tuyển sinh
	Họp đầu năm toàn thể BGH, CBCNV, GV, họp tổ CM triển khai công việc đầu năm	1/8/2025	1/8/2025	HĐGD
	Tham gia tập huấn chuyên môn hè	19/8/2025	26/08/2028	Lãnh đạo, GV
	Tham gia học chính trị hè	21/08/2025	22/08/2025	Lãnh đạo, TTCM, NV
	Tham gia tập huấn GDQPAN cho cán bộ quản lí, giáo viên Giáo dục quốc phòng và an ninh; lồng ghép nội dung GDQPAN trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở năm 2025	26/08/2025	27/08/2025	Lãnh đạo, GVGDQP
	Tham gia hội nghị tổng kết NH 2024-2025 và triển khai nhiệm vụ NH 2025-2026	28/08/2025	28/08/2025	Lãnh đạo,
9/2025	Họp tổ CM thống nhất kế hoạch GD tổ, KHGD cá nhân, KHHĐ của tổ, kế hoạch bồi dưỡng	03/9/2025	03/9/2025	Lãnh đạo, TTCM, GV,
	Khảo sát nguyện vọng đăng ký tổ hợp của HS 12, Hướng dẫn việc thực hiện ôn tập, phụ đạo HS yếu kém khối 10,11 và ôn thi TN THPT khối 12	03/9/2025	10/5/2026	Lãnh đạo, TTCM, GV
	Duyệt kế hoạch giáo dục, kế hoạch bồi dưỡng HSG, kế hoạch ngoại khoá của các tổ chuyên môn	10/9/2025	15/9/2025	Lãnh đạo, TTCM
	Khai giảng năm học mới 2025-2026	05/9/2025	05/9/2025	Toàn trường
	Khảo sát HSG 12 lần 1	15/9/2025	25/09/2025	Lãnh đạo, TTCM, GV dạy BD, HS

Hội nghị tổ CM, GV Chủ nhiệm và Đoàn trường, Tổ HDTNHN và GDDP	15/9/2025	15/09/2025	Lãnh đạo, TTCM, ĐT, GV
Tiếp tục Bồi dưỡng đội tuyển HSG	15/9/2025	05/3/2025	Lãnh đạo, TTCM, GV dạy BD
Triển khai các văn bản hướng dẫn thực hiện chuyên môn (hướng dẫn kiểm tra giữa kì và cuối kì, hướng dẫn sinh hoạt Cụm chuyên môn, hướng dẫn thi thử tốt nghiệp, ...) của Sở GDĐT và xây dựng lại kế hoạch của nhà trường theo từng nội dung	12/9/2025	30/9/2025	Lãnh đạo, TTCM
Triển khai hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục chính trị, học sinh sinh viên, giáo dục thể chất và y tế trường học năm học 2025-2026 của Sở GDĐT và xây dựng lại từng kế hoạch cụ thể	12/9/2025	30/9/2025	Lãnh đạo, TTCM, ĐT
Triển khai hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh năm học 2025-2026	12/9/2025	30/9/2025	Lãnh đạo, tổ GDTC-GDQP
Triển khai Chương trình phối hợp Đoàn TN và Giáo dục năm học 2025-2026 của Nhà trường (Theo Kế hoạch riêng của Đoàn trường)	12/9/2025	20/9/2025	Lãnh đạo, Đoàn trường, GVCN, Học sinh
Triển khai các hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường cho HSSV đón chào năm học mới (Theo Kế hoạch riêng của Đoàn trường)	05/9/2025	30/9/2025	Lãnh đạo, Đoàn trường, GVCN, Học sinh
Triển khai Tháng An toàn giao thông năm học 2025-2026. (Theo Kế hoạch riêng của Đoàn trường)	05/9/2025	30/9/2025	Lãnh đạo, Đoàn trường, GVCN, Học sinh
Tham gia Tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, giáo viên ngành Giáo dục năm 2025 (có KH	05/9/2025	30/9/2025	Lãnh đạo, CBCNV, GV nhà trường

	và danh sách tham gia cụ thể)			
	Tổ chức các hoạt động truyền thông về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại các trường học năm 2025 (Theo Kế hoạch riêng của Đoàn trường)	05/9/2025	30/9/2025	Lãnh đạo, Đoàn trưởng, GVCN, Học sinh
	Phát động các cuộc thi, hội thi: cuộc thi sáng tạo KHKT cấp trường; hội thi Olympic tiếng Anh, Hội khoẻ phù đồng, hội thi GDQP... (theo KH riêng)	15/9/2025	30/9/2025	Lãnh đạo, GVCN, TTCM, GV
	Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học	15/09/2025	30/09/2025	Lãnh đạo, TTCM, GV
	Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch giáo dục của các tổ thông qua HSĐT và dạy học.	15/09/2025	30/09/2025	Lãnh đạo, TTCM, GV
10/2025	Sinh hoạt chuyên môn cụm cấp THPT (lần 1) (theo kế hoạch riêng)	8/10/2025	31/10/2025	Lãnh đạo, Tổ CM,
	Kiểm tra Hoạt động sư phạm của giáo viên	05/10/2025	15/10/2025	Theo QĐ
	Tổ chức diễn đàn “Khơi dậy khát vọng khởi nghiệp” năm 2025 (Theo KH riêng của Đoàn trường)	8/10/2025	31/10/2025	Lãnh đạo, Đoàn trưởng, GVCN, Học sinh
	Triển khai hoạt động “Ngày tranh cử”; Kỳ họp Hội đồng trẻ em 2025 (Theo KH riêng của Đoàn trường)	1/10/2025	31/10/2025	Lãnh đạo, Đoàn trưởng, GVCN, Học sinh
	Triển khai công tác xã hội trường học và tâm lý học đường; học năm học 2025-2026 (Theo Kế hoạch riêng của Đoàn trường)	1/10/2025	31/10/2025	Lãnh đạo, Đoàn trưởng, GVCN, Học sinh
	Kiểm tra giữa học kỳ 1 năm học 2025 -2026, dự kiến tuần thứ 8-9(đến tháng 11/2025)	27/10/2025	05/11/2025	Theo kế hoạch

TRƯỜNG
NGHỆ HỌC PH
TRẦN C
VỊ 9 Q5

	Kiểm tra việc thực hiện KHGD Giáo viên và tổ CM	10/10/2025	31/10/2025	Theo kế hoạch
	Sở Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch giáo dục của trường (từ tháng 10/2025 đến tháng 5/2026)			Lãnh đạo, TTCM, GV
	Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học	01/10/2025	30/10/2025	Lãnh đạo, TTCM, GV
11/2025	Tiếp tục kiểm tra giữa kỳ I	03/10/2025	05/11/2025	Lãnh đạo, TTCM, GV, HS
	Hội thi Olympic tiếng Anh HSSV cấp thành phố năm học 2025 - 2026 (Chương trình phối hợp Đoàn trường và tổ Tiếng Anh)	01/11/2025	10/11/2025	Lãnh đạo, tổ Tiếng Anh, Đoàn trường, GVCN, HS
	Chuẩn bị cho Sở GDĐT Kiểm tra tình hình triển khai nhiệm vụ GDCTHSSV; ATTH, VSMT, YTTH, ATTP tại trường (theo Kế hoạch của Sở và nhà trường - Đợt 1)	01/11/2025	30/11/2025	Theo kế hoạch Sở GD và trường
	Triển khai Công tác giáo dục truyền thống, tôn sư trọng đạo nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 (Theo Kế hoạch riêng của nhà trường và Đoàn trường)	01/11/2025	20/11/2025	Lãnh đạo, Đoàn trường, GV, CBCNV, Học sinh
	Triển khai Công tác phòng chống ma túy năm học 2025-2026 (Theo Kế hoạch riêng của Đoàn trường)	01/11/2025	10/11/2025	Lãnh đạo, TTCM, GV, HS
	Tổ chức thao giảng, dự giờ, Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11/2025	01/11/2025	15/11/2025	Lãnh đạo, Tổ CM
	Tổ chức cuộc thi nghiên cứu KHKT cấp trường	01/11/2025	10/11/2025	Lãnh đạo, TTCM, GV, HS

	Kiểm tra kết quả nhập điểm giữa học kỳ 1, kiểm tra HSĐT của GV và tổ CM	21/11/2025	30/11/2025	Lãnh đạo TTCM, GV
	Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học	01/11/2025	30/11/2025	Lãnh đạo, TTCM, GV
12/2025	Chi đạo công tác chính trị tư tưởng và công tác phát triển đảng viên trong các cơ sở giáo dục(Theo kế hoạch riêng của chi Bộ)	01/12/2025	30/05/2025	Lãnh đạo, Chi uỷ,ĐT, GV
	Triển khai hoạt động kỉ niệm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2025) và Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2025) (Theo Kế hoạch riêng của Đoàn trường và nhà trường)	1/12/2025	22/12/2025	Lãnh đạo, Đoàn trường,GVCN, GV, CBCNV, Học sinh
	Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Thế giới tưởng niệm nạn nhân tai nạn vì giao thông năm 2025(Theo Kế hoạch riêng của Đoàn trường)	15/12/2025	30/12/2025	Lãnh đạo, Đoàn trường,GVCN, GV, CBCNV, Học sinh
	Hướng dẫn ôn tập kiểm tra học kỳ I năm học 2025-2026	15/12/2025	21/12/2025	BGH, TTCM, GVCN, GV, HS
	Kiểm tra cuối Kỳ I NH 2025-2026(theo Kế hoạch)	22/12/2025	28/12/2025	Lãnh đạo,TTCM, GV, HS , HS
	Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học	01/12/2025	30/12/2025	Lãnh đạo, TTCM, GV
	Kiểm tra việc nhập điểm của giáo viên	01/01/2026	04/01/2026	Lãnh đạo, TTCM
01/2026	Báo cáo sơ kết học kỳ 1 năm học 2025-2026	04/01/2026	10/01/2026	Lãnh đạo, TTCM
	Báo cáo sơ kết học kỳ 1 năm học 2025-2026 công tác GDCTHSSV, ATTH, VSMT, YTTH, ATP	04/01/2026	10/01/2026	Lãnh đạo, TTCM
	Tham gia cuộc thi KHKT cấp thành phố năm học 2025-2026	Theo lịch của Sở	Theo lịch của Sở	Lãnh đạo, GV, HS theo QĐ
	Triển khai hoạt động kỉ niệm Ngày Học sinh sinh viên (09/01) (Theo Kế hoạch riêng của	01/01/2026	09/01/2026	Lãnh đạo, Đoàn trường,GVCN,

TH.Á.
G
Đ. TH.Á.
AOV



	Đoàn trường)			GV, CBCNV, Học sinh
	Triển khai thực hiện chương trình phối hợp với Công an Phường về tăng cường công tác tuyên truyền Phổ biến GDPL, phòng chống ma túy trong trường học năm 2026 (Theo Kế hoạch riêng của Đoàn trường)	04/01/2026	30/01/2026	Lãnh đạo, Đoàn trường, GVCN, GV, CBCNV, Học sinh
	Tham gia Tổ chức lựa chọn, bồi dưỡng đội tuyển tham gia Hội thao GDQPAN học sinh THPT toàn quốc năm học 2025-2026 (nếu có)	04/01/2026	30/01/2026	Theo QĐ Sở
	Bắt đầu tổ chức dạy học Học kỳ II	Theo lịch của Sở	Theo lịch của Sở	Lãnh đạo, Đoàn trường, GVCN, GV, CBCNV, Học sinh
	Kiểm tra chuyên môn: Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch nhà trường	15/01/2026	30/01/2026	Lãnh đạo, Đoàn trường, GVCN, GV,
	Kiểm tra việc bồi dưỡng và khảo sát chọn đội tuyển HSG 12 cấp THPT lần 2 tại trường	20/01/2026	30/01/2026	Lãnh đạo, TTCM, GV dạy BD
	Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học	06/01/2026	30/01/2026	Lãnh đạo, TTCM, GV
02/2026	Sinh hoạt chuyên môn cụm cấp THPT (lần 2)	Theo lịch của Sở	Theo lịch của Sở	Lãnh đạo, TTCM, GV
	Triển khai hoạt động kỉ niệm Ngày thành lập Đảng CSVN Việt Nam (03/02) (Theo Kế hoạch riêng của Đoàn trường)	20/01/2026	3/02/2026	Lãnh đạo, Đoàn trường, GVCN, GV, CBCNV, Học sinh
	Thời gian nghỉ Tết Nguyên Đán (Ất Ty)	13/2/2026	22/2/2026	Lãnh đạo, Đoàn trường, GVCN, GV, CBCNV, Học sinh
	Tổ chức luyện đội tuyển tham gia Hội thao	Theo lịch	Theo lịch	Lãnh đạo, tổ

	GDQPAN học sinh THPT toàn quốc năm học 2025-2026(nếu có)	của Sở.	của Sở	TDTC
	Chuẩn bị đề Sở Kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên; công tác vệ sinh môi trường, cảnh quan sư phạm, y tế trường học, an toàn thực phẩm tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố (đợt 2)	01/02/2026	28/02/2026	Theo kế hoạch Sở GD và trường
	Khảo sát đội tuyển HSG 12 lần cuối tại trường và chốt danh sách đăng kí dự thi cấp thành phố	26/02/2026	28/02/2026	Theo kế hoạch
	Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học	01/02/2026	28/02/2026	Lãnh đạo, TTCM, GV
03/2026	Tham gia Kỳ thi HSG cấp thành phố (dự kiến 12/3/2026)	12/03/2026	12/03/2026	Theo kế hoạch
	Kiểm tra giữa học kỳ 2 NH 2025-2026	16/3/2026	21/3/2026	Lãnh đạo, GVCN, GV, CBCNV, Học sinh
	Kiểm tra kết quả nhập điểm giữa học kỳ 2	21/3/2026	30/3/2026	Lãnh đạo, TTCM, GV
	Kiểm tra Hoạt động sư phạm của giáo viên	10/03/2026	20/03/2026	Theo QĐ
	Tham gia Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố năm học 2025-2026	15/03/2026	30/03/2026	Lãnh đạo, Tổ TDTC, HS
	Triển khai các hoạt động chào mừng kỉ niệm 51 năm Ngày Giải phóng thành phố Đà Nẵng (29/3/1975 - 29/3/2026) và 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2026). (Theo KH của Đoàn trường và nhà trường).	15/03/2026	30/03/2026	Lãnh đạo, ĐT, GVCN, GV, Học sinh
	Triển khai các hoạt động chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3/2026 và hội trại truyền thống (Theo KH của Đoàn trường và nhà trường)	23/3/2026	26/3/2026	Lãnh đạo, ĐT, GVCN, GV, CBCNV, Học sinh
	Tham gia Hội thao GDQPAN học sinh THPT toàn quốc năm học 2025-2026 theo KH	Theo lịch	Theo lịch	Lãnh đạo, tổ

	Sở(nếu có)	của Sở	của Sở	TDTC
	Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học	01/3/2026	30/3/2026	Lãnh đạo, TTCM, GV
4/2026	Tổ chức thi thử tốt nghiệp THPT năm học 2025-2026	Theo kế hoạch	Theo kế hoạch	- Lãnh đạo, GVCN, GV dạy 12
	Tham gia Hội thi Tin học trẻ cấp thành phố	Theo kế hoạch	Theo kế hoạch	- Lãnh đạo, GVCN, GV dạy BD
	Tham gia giải Hội khỏe Phù đồng cấp thành phố năm học 2025-2026	Theo kế hoạch Sở	Theo kế hoạch Sở	- Lãnh đạo, Tổ GDTC, HS
	Chuẩn bị đầy đủ ĐK để Sở Kiểm tra trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích năm học 2025-2026 (theo lịch Sở)	Theo kế hoạch Sở	Theo kế hoạch Sở	- Lãnh đạo, ĐT
	Chuẩn bị đầy đủ ĐK để Sở kiểm tra Công tác y tế trường học năm học 2025-2026 (theo lịch Sở)	Theo kế hoạch Sở	Theo kế hoạch Sở	- Lãnh đạo, YT
	Kiểm tra học kỳ II NH 2025-2026 (Theo Kế hoạch cụ thể của trường)	27/4/2026	10/5/2026	Lãnh đạo, ĐT, GVCN, GV, Học sinh
	Triển khai các hoạt động chào mừng ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4 (Theo Kế hoạch riêng của Đoàn trường)			Lãnh đạo, ĐT, GVCN, GV, Học sinh
5/2026	Kiểm tra học kỳ II NH 2025-2026 (Theo Kế hoạch cụ thể của trường)	27/4/2026	10/5/2026	Lãnh đạo, ĐT, GVCN, GV, Học sinh
	Tổ chức thi thử TN THPT năm học 2025- 2026 (lần 2 theo cụm)	Theo KH Sở	Theo KH Sở	Lãnh đạo, ĐT, GVCN, GV, Học sinh
	Tiếp tục ôn tập thi Tốt nghiệp THPT năm	1/5/2026	30/5/2026	Lãnh đạo, GVCN, GV

	2026			dạy 12, Học sinh
	Kiểm tra kết quả nhập điểm của giáo viên cuối năm	15/5/2026	17/5/2026	Lãnh đạo, TTCM
	Kiểm tra và hoàn thành các hồ sơ chuyên môn tổ, HSĐT Giáo viên	08/5/2026	25/5/2026	Lãnh đạo, GVCN, TTCM, GV
	Triển khai các hoạt động “Lễ trưởng thành và tri ân” cho HS khối 12	20/5/2026	25/5/2026	Lãnh đạo, Đoàn trưởng, GVCN 12, GV, HS khối 12
	Ký duyệt kết quả cuối năm: sổ điểm, học bạ	20/5/2026	25/5/2026	Lãnh đạo, TTCM, GVCN, GV
	Hoàn tất hồ sơ đăng ký dự thi THPT quốc gia 2025 của học sinh khối 12	20/5/2026	25/5/2026	Tổ công tác thi TN THPT
	Triển khai Chương trình hè 2026 (Theo Kế hoạch cụ thể của Đoàn trường)	20/5/2026	30/5/2026	Lãnh đạo, Đoàn trưởng, GVCN , HS
	Bế giảng năm học 2025 – 2026	Dự kiến 25-30/5/2026		Toàn trường
6/2026	Phối hợp tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT	Theo KH Sở	Theo KH Sở	Lãnh đạo, GV, CBCNV
	Báo cáo Tổng kết năm học 2025-2026	1/6/2026	10/6/2026	Lãnh đạo, TTCM
	Tiếp tục ôn tập thi Tốt nghiệp THPT năm 2026	1/6/2026	10/6/2026	Lãnh đạo, TTCM, GV dạy 12
	Tham gia Giải thể thao học sinh phổ thông toàn quốc năm 2026(nếu có)	Theo KH Sở	Theo KH Sở	Theo KH Sở
	Báo cáo tổng kết công tác GDCTHSSV; ATTH, VSMT, YTTH, ATTP năm học 2025-	1/6/2026	10/6/2026	Lãnh đạo, TTCM

	2026			
	Triển khai chương trình hành động Tháng hành động vì trẻ em; hoạt động hè, chiến dịch thanh niên tình nguyện năm 2026 (Theo Kế hoạch cụ thể của Đoàn Xã)	Theo KH riêng	Theo KH riêng	
7/2026	Hội thi Tin học trẻ cấp khu vực(Nếu có)	Theo KH Sở	Theo KH Sở	Lãnh đạo, ĐT, GV dạy BD
	Triển khai các hoạt động kỉ niệm Ngày thương binh liệt sỹ 27/7 của Nhà trường	20/7/2026	27/7/2026	Lãnh đạo, TTCM, ĐT, GV, CBCNV
	Theo dõi tình hình tham gia các hoạt động Hè năm 2026 (Theo Kế hoạch cụ thể của Đoàn Phường)	Theo KH riêng	Theo KH riêng	
8/2026	Ôn tập, kiểm tra, Họp hội đồng xét lên lớp cho khối 10, 11	Theo KH Trường	Theo KH Trường	Theo QĐ
	Hội thi tin học trẻ cấp quốc gia (nếu có)	Theo KH Trường	Theo KH Trường	Theo QĐ
	Tham gia tập huấn chuyên môn chuẩn bị cho năm học 2026-2027 (theo KH riêng)	Theo KH Trường	Theo KH Trường	Theo QĐ
	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên y tế trường học về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học trong trường học năm 2026	Theo KH Trường	Theo KH Trường	Theo QĐ
	Kiểm tra tình hình triển khai các hoạt động Hè năm 2026	Theo lịch Sở	Theo lịch Sở	Theo lịch Sở
	Tham gia các hoạt động tập huấn chuyên môn về Giáo dục chính trị; Học sinh sinh viên; Giáo dục thể chất; Y tế trường học	Theo lịch Sở	Theo lịch Sở	Theo lịch Sở

Ghi chú: Nội dung hoạt động có thể thay đổi theo tình hình thực tế của nhà trường và theo sự điều chỉnh kế hoạch của Sở GDĐT

Phụ lục 2

PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN LÀM CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM LỚP NĂM HỌC 2025 – 2026
(Kèm theo Quyết định số 11/QĐ-THPTTCV ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng trường THPT Trần Cao Vân)

TT	Giáo viên	Môn	Lớp chủ nhiệm	Ghi chú
1	Trần Thị Thu Xuân	Ngữ văn	10/1	
2	Nguyễn Thị Ni	Tiếng Anh	10/2	
3	Trần Thị Quyên	Hóa học	10/3	
4	Nguyễn Thị Thắm	Vật lý	10/4	

Phụ lục 3: Phân công nhiệm vụ dạy học Hoạt động TN-HN năm học 2025-2026

TT	Họ và tên	Chức vụ	Phụ trách
1.	Nguyễn Văn Tấn	Hiệu trưởng	Khối 10,11,12
2.	Phạm Hùng	P. Hiệu trưởng	Khối 10,11,12
3.	Nguyễn Thị Thanh Tâm	P. Hiệu trưởng	Khối 10,11,12
4.	Châu Đức Uyên	BTĐT	Khối 10,11,12
5.	Phan Thị Bảo Linh	P. BTĐT	Khối 10,11,12
6.	Nguyễn Thị Kim Yến	TTCM	Khối 10,11,12
7.	Nguyễn Thị Thuận	TTCM	Khối 10,11,12
8.	Lê Thị Thu Dung	TTCM	Khối 10,11,12
9.	Nguyễn Thị Mùi	TTCM	Khối 10,11,12
10.	Trần Đình Sâm	TPCM	Khối 10,11,12
11.	Phan Nhật Đức	Giáo viên	Khối 10
12.	Trần Ngọc Hồng	Giáo viên	Khối 10
13.	Trần Thị Thu Xuân	Giáo viên	Khối 10
14.	Nguyễn Thị Ni	Giáo viên	Khối 10
15.	Trần Thị Tứ Ka	Giáo viên	Khối 10,11
16.	Nguyễn Thị Thúy	Giáo viên	Khối 10
17.	Đoàn Thị Kim Oanh	Giáo viên	Khối 10
18.	Phạm Thị Thu Hiền	Giáo viên	Khối 10
19.	Lê Thị Xuân Thanh	Giáo viên	Khối 10
20.	Võ Thị Trúc Anh	TPCM	Khối 10
21.	Võ Thị Kim Vân	Giáo viên	Khối 10
22.	Trần Thị Thu Thanh	Giáo viên	Khối 10
23.	Trần Thị Quyên	Giáo viên	Khối 10
24.	Võ Thị Phương Thảo	Giáo viên	Khối 10, 11
25.	Bùi Văn Phúc	Giáo viên	Khối 11
26.	Phan Thị Hà	Giáo viên	Khối 11
27.	Nguyễn Thị Kim Liên	Giáo viên	Khối 11
28.	Vũ Thị Hương	Giáo viên	Khối 11
29.	Võ Thị Kim Xuyên	Giáo viên	Khối 11
30.	Lê Thị Hồng Phước	Giáo viên	Khối 11
31.	Nguyễn Thị Nhị	Giáo viên	Khối 11
32.	Nguyễn Thị Ngà	Giáo viên	Khối 11
33.	Nguyễn Thị Thùy Bông	Giáo viên	Khối 11
34.	Trần Thị Mỹ Linh	Giáo viên	Khối 11
35.	Võ Thị Ngọc Hà	Giáo viên	Khối 11
36.	Phan Thị Hạ	Giáo viên	Khối 11
37.	Thái Văn Ty	Giáo viên	Khối 11
38.	Hoàng Thị Mỹ Linh	Giáo viên	Khối 11
39.	Trần Thị Kim Liên	Giáo viên	Khối 11
40.	Lê Thị Thanh Dung	Giáo viên	Khối 11
41.	Nguyễn Thị Minh Phương	Giáo viên	Khối 11
42.	Trương Thị Cao Vinh	Giáo viên	Khối 11
43.	Nguyễn Thị Quỳnh Dung	Giáo viên	Khối 11
44.	Võ Thị Ánh Minh	Giáo viên	Khối 12

6	Phạm Thị Thu Hiền	Tiếng Anh	10/6	
7	Lê Thị Xuân Thanh	Tiếng Anh	10/7	
8	Võ Thị Kim Vân	Hóa học	10/8	
9	Trần Thị Thu Thanh	Toán	10/9	
10	Trần Thị Tứ Ka	Sinh học	11/1	
11	Phan Hà	Ngữ văn	11/2	
12	Vũ Thị Hương	Sinh học	11/3	
13	Võ Thị Kim Xuyên	Tin học	11/4	
14	Lê Thị Hồng Phước	Tin học	11/5	
15	Nguyễn Thị Nhị	Ngữ văn	11/6	
16	Nguyễn Thị Ngà	Tiếng Anh	11/7	
17	Nguyễn Thị Thùy Bông	Tiếng Anh	11/8	
18	Trần Thị Mỹ Linh	Tiếng Anh	11/9	
19	Võ Thị Ngọc Hà	Ngữ văn	11/10	
20	Phan Thị Hạ	Tiếng Anh	11/11	
21	Lê Thị Thanh Dung	Hóa học	11/12	
22	Hoàng Thị Mỹ Linh	Vật lý	11/13	
23	Nguyễn Thị Minh Phương	Hóa học	11/14	
24	Trương Thị Cao Vinh	Hóa học	11/15	
25	Võ Thị Phương Thảo	Vật lý	11/16	
26	Võ Thị Ánh Minh	Sinh học	12/1	
27	Mai Thị Trinh	Toán	12/2	
28	Bùi Thị Thanh Thủy	Vật lý	12/3	
29	Lê Đức Cảnh	Tin học	12/4	
30	Đinh Thị Bích Hà	Toán	12/5	
31	Phan Thị Thanh Nga	Tiếng Anh	12/6	
32	Vũ Lê Vy	Tiếng Anh	12/7	
33	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Vật lý	12/8	
34	Hoàng Thị Minh Lý	Vật lý	12/9	
35	Phạm Thị Thắm	Hóa học	12/10	
36	Ngô Thị Quân	Lịch sử	12/11	
37	Trần Hoàng Thanh Giang	Ngữ văn	12/12	
38	Nguyễn Phan Mỹ Dung	Tiếng Anh	12/13	
39	Đoàn Việt Lư	Toán	12/14	

47.	Đinh Thị Bích Hà	Giáo viên	Khối 12
48.	Phan Thị Thanh Nga	Giáo viên	Khối 12
49.	Vũ Lê Vi	Giáo viên	Khối 12
50.	Nguyễn Thị Thanh Thảo(L)	Giáo viên	Khối 12
51.	Hoàng Thị Minh Lý	Giáo viên	Khối 12
52.	Nguyễn Thị Thạnh	TPCM	Khối 12
53.	Ngô Thị Quân	Giáo viên	Khối 12
54.	Đinh Thị Bích Hà	Giáo viên	Khối 12
55.	Lê Thị Sương	Giáo viên	Khối 12
56.	Mai Thị Trinh	Giáo viên	Khối 12
57.	Phạm Thị Thắm	TPCM	Khối 12
58.	Trần Hoàng Thanh Giang	Giáo viên	Khối 12
59.	Nguyễn Phan Mỹ Dung	TPCM	Khối 12
60.	Đoàn Việt Lư	Giáo viên	Khối 12

Phụ lục 4 : Phân công nhiệm vụ dạy GDĐP năm học 2025-2026

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	PHỤ TRÁCH
1	Nguyễn Thị Ngọc Tú	Giáo viên	Khối 10
2	Hồ Xuân Nương	Giáo viên	Khối 10
3	Nguyễn Thị Xuân Nhật	Giáo viên	Khối 10
4	Nguyễn Thị Lài	Giáo viên	Khối 10
5	Trần Thị Quyên	Giáo viên	Khối 12
6	Trương Thị Cao Vinh	Giáo viên	Khối 12
7	Nguyễn Thị Minh Phương	Giáo viên	Khối 12
8	Võ Thị Kim Vân	Giáo viên	Khối 12
9	Trần Thị Tứ Ka	Giáo viên	Khối 11
10	Võ Thị Ánh Minh	Giáo viên	Khối 11
11	Phan Thị Bảo Linh	Giáo viên	Khối 11
12	Lê Thị Sương	Giáo viên	Khối 11
13	Vũ Thị Hương	Giáo viên	Khối 11

Phụ lục 5

MÔN	TUẦN 1 ĐẾN 18 (18 tuần) Từ ngày 05/9/2025 đến ngày 18/01/2026						Ghi chú
	Khối 10		Khối 11		Khối 12		
	PPCT	Tiết/tuần	PPCT	Tiết/tuần	PPCT	Tiết/tuần	
Toán	54	3	54	3	54	3	
Ngữ văn	54	3	54	3	54	3	
Ngoại ngữ	54	3	54	3	54	3	
GDTC	36	2	36	2	36	2	Trái ca
GDQP-AN	18	1	18	1	18	1	Trái ca
Vật lý	36	2	36	2	36	2	
Hóa học	36	2	36	2	36	2	
Sinh học	36	2	36	2	36	2	
Tin học	36	2	36	2	36	2	
Lịch sử	18	1	36	2	36	2	
Địa lý	36	2	36	2	36	2	
Công nghệ	36	2	36	2	36	2	
GD KT &PL	36	2	36	2	36	2	
NDGDĐP	18	1	18	1	18	1	
HĐTN,HN	54	3	54	3	54	3	Trái ca
Chuyên đề	54	3	54	3	54	3	

MÔN	TUẦN 18 ĐẾN TUẦN 35 (18 tuần) Từ ngày 20 /01 /2026 đến ngày 31 /5/2026						
	Khối 10		Khối 11		Khối 12		Ghi chú
	PPCT	Tiết/tuần	PPCT	Tiết/tuần	PPCT	Tiết/tuần	
Toán	54	3	54	3	54	3	
Ngữ văn	54	3	54	3	54	3	
Ngoại ngữ	54	3	54	3	54	3	
GDTC	36	2	36	2	36	2	Trái ca
GDQP-AN	18	1	18	1	18	1	Trái ca
Vật lý	36	2	36	2	36	2	
Hóa học	36	2	36	2	36	2	
Sinh học	36	2	36	2	36	2	
Tin học	36	2	36	2	36	2	
Lịch sử	34	2	17	1	17	1	
Địa lý	36	2	36	2	36	2	
Công nghệ	36	2	36	2	36	2	
GD KT &PL	36	2	36	2	36	2	
NDGDĐP	17	1	17	1	17	1	
HĐTN,HN	51	3	51	3	51	3	Trái ca
Chuyên đề	51	3	51	3	51	3	

PHÂN BỐ SỐ TIẾT HỌC THEO LỚP/TUẦN HỌC KỲ 1, 2025 -2026

TT	LỚP	CHÍNH CA														TRÁI CA				
		TOÀN	NGŨ VĂN	TIẾNG ANH	LỊCH SỬ	ĐỊA LÝ	TIN HỌC	VẬT LÝ	HÓA HỌC	SINH HỌC	CN (NN)	CN (CN)	GD KTPL	GDDP	SHTT	TC	HD TN -HN	GDT C	GDQP -AN	T
1	10/1	4	4	3	1	2	3	2	0	0	0	0	2	1	2	24	3	2	1	6
2	10/2	4	4	3	1	2	3	0	0	0	2	0	2	1	2	24	3	2	1	6
3	10/3	4	3	3	1	0	0	0	3	3	2	0	2	1	2	24	3	2	1	6
4	10/4	3	3	3	1	0	3	3	3	0	0	2	0	1	2	24	3	2	1	6
5	10/5	3	3	3	1	0	3	3	3	0	0	2	0	1	2	24	3	2	1	6
6	10/6	3	3	3	1	0	3	3	3	0	0	2	0	1	2	24	3	2	1	6
7	10/7	4	3	3	1	2	0	3	3	0	0	2	0	1	2	24	3	2	1	6
8	10/8	4	3	3	1	2	0	3	3	0	0	2	0	1	2	24	3	2	1	6
9	10/9	4	3	3	1	2	0	3	3	0	0	2	0	1	2	24	3	2	1	6
TC	TC	33	29	27	9	10	15	20	21	3	4	12	6	9	18	216	27	18	9	5
10	11/1	4	3	3	2	2	0	0	3	3	2	0	0	1	2	25	3	2	1	6
11	11/2	4	4	3	3	2	2	0	0	2	2	0	0	1	2	25	3	2	1	6
12	11/3	4	4	3	3	2	2	0	0	0	2	0	2	1	2	25	3	2	1	6
13	11/4	4	4	3	3	2	2	0	0	0	2	0	2	1	2	25	3	2	1	6
14	11/5	4	4	3	3	2	2	2	0	0	0	0	2	1	2	25	3	2	1	6
15	11/6	4	4	3	3	2	2	2	0	0	0	0	2	1	2	25	3	2	1	6
16	11/7	4	3	3	2	0	2	3	3	0	0	2	0	1	2	25	3	2	1	6
17	11/8	4	3	3	2	0	2	3	3	0	0	2	0	1	2	25	3	2	1	6
18	11/9	4	3	3	2	0	2	3	3	0	0	2	0	1	2	25	3	2	1	6
19	11/10	4	3	3	2	0	2	3	3	0	0	2	0	1	2	25	3	2	1	6
20	11/11	4	3	3	2	0	2	3	3	0	0	2	0	1	2	25	3	2	1	6
21	11/12	4	3	3	2	2	0	3	3	0	0	2	0	1	2	25	3	2	1	6
22	11/13	4	3	3	2	2	0	3	3	0	0	2	0	1	2	25	3	2	1	6
23	11/14	4	3	3	2	2	0	3	3	0	0	2	0	1	2	25	3	2	1	6
24	11/15	4	3	3	2	2	0	3	3	0	0	2	0	1	2	25	3	2	1	6
25	11/16	4	3	3	2	2	0	3	3	0	0	2	0	1	2	25	3	2	1	6
TC	TC	64	53	48	37	22	20	34	33	5	8	20	8	16	32	400	48	32	16	9
26	12/1	4	3	3	2	2	0	0	3	3	2	0	0	1	2	25	3	2	1	6
27	12/2	4	3	3	2	0	2	3	3	0	2	0	0	1	2	25	3	2	1	6
28	12/3	4	3	3	2	0	2	3	3	0	2	0	0	1	2	25	3	2	1	6
29	12/4	4	3	3	2	0	2	3	3	0	0	2	0	1	2	25	3	2	1	6
30	12/5	4	3	3	2	0	2	3	3	0	0	2	0	1	2	25	3	2	1	6
31	12/6	4	3	3	2	0	2	3	3	0	0	2	0	1	2	25	3	2	1	6
32	12/7	4	3	3	2	0	2	3	3	0	0	2	0	1	2	25	3	2	1	6

33	12/8	4	3	3	2	2	0	3	3	0	2	0	0	0	1	2	25	3	2	1	6
34	12/9	4	3	3	2	2	0	3	3	0	2	0	0	0	1	2	25	3	2	1	6
35	12/10	4	3	3	2	2	0	3	3	0	2	0	0	0	1	2	25	3	2	1	6
36	12/11	4	4	3	3	2	2	0	0	2	2	0	0	0	1	2	25	3	2	1	6
37	12/12	4	4	3	3	2	2	0	0	2	2	0	0	0	1	2	25	3	2	1	6
38	12/13	4	4	3	3	2	2	2	0	0	0	0	0	0	1	2	25	3	2	1	6
39	12/14	4	4	3	3	2	2	2	0	0	0	0	0	0	1	2	25	3	2	1	6
TC		56	46	42	32	16	20	31	30	7	16	8	4	14	28	350	42	28	14	84	

1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100.

| TT | KHOI | TOÀN | NGŨ
VĂN | TIẾNG
ANH | LỊCH
SỬ | ĐỊA
LÝ | TIN
HỌC | VẬT
LÝ | HÓA
HỌC | SINH
HỌC | CN(N
N) | CN(C
N) | GD
KTPL | GDP | SHTT | TC | HDTN
-HN | GDT
C | GDQP
-AN | TC |
|-----|------|------|------------|--------------|------------|-----------|------------|-----------|------------|-------------|------------|------------|------------|-----|------|-----|-------------|----------|-------------|-----|
| 1 | 10 | 33 | 29 | 27 | 9 | 10 | 15 | 20 | 21 | 3 | 4 | 12 | 6 | 9 | 18 | 216 | 27 | 18 | 9 | 54 |
| 2 | 11 | 64 | 53 | 48 | 37 | 22 | 20 | 34 | 33 | 5 | 8 | 20 | 8 | 16 | 32 | 400 | 48 | 32 | 16 | 96 |
| 3 | 12 | 56 | 46 | 42 | 32 | 16 | 20 | 31 | 30 | 7 | 16 | 8 | 4 | 14 | 28 | 350 | 42 | 28 | 14 | 84 |
| HK1 | | 153 | 128 | 117 | 78 | 48 | 55 | 85 | 84 | 15 | 28 | 40 | 18 | 39 | 78 | 966 | 117 | 78 | 39 | 234 |